BỘ Y TẾ
VIỆN HUYẾT HỌC – TRUYỀN MÁU TW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2144 /TB - HHTM

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo hình thức đấu giá trực tuyến

Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương trân trọng kính mời các đơn vị có năng lực theo quy định của pháp luật đăng ký tham dự lựa chọn tổ chức cung cấp dịch vụ đấu giá trực tuyến thanh lý tài sản gồm 08 xe ô tô đã qua sử dụng cũ hỏng, hết niên hạn sử dụng với nội dung sau:

1. Đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị có tài sản đấu giá: Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương.

- Địa chỉ: Số 5, phố Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, Hà Nội.

2. Thông tin về tài sản đấu giá và hình thức bán đấu giá:

- Tên tài sản: 08 xe ô tô đã qua sử dụng cũ hỏng, hết niên hạn sử dụng bán thanh lý

- Giá khởi điểm: 176.000.000 đồng

- Hình thức bán đấu giá: Đấu giá trực tuyến

- Danh sách tài sản đấu giá: Theo Phụ lục II kèm thông báo này

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bao gồm 2 tiêu chí: Tiêu chí bắt buộc và các nhóm tiêu chí để chấm điểm:

a) Tiêu chí bắt buộc:

- Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố - Đủ điền kiện.

- Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố - Không đủ điều kiện.

b) Tiêu chí "Đạt": Theo Phụ lục 1 kèm theo thông báo này.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá

- Thời gian nhận hồ sơ: Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi đăng thông báo.

- Hồ sơ chào giá và đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá được nộp trực tiếp trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Không hoàn trả hồ sơ đối với các tổ chức không được lựa chọn.

Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Để thông báo;
- Lưu VT, P.QT (L02b).

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

VIỆN HUYẾT HỌC TRUYỀN MÁU TRUNG ƯƠNG

Lê Lâm

PHỤ LỤC I:
BẢNG TIÊU CHÍ
ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông báo số: 2144/ TB - HHTM ngày 30/10/2026 của Viện Huyết học – Truyền máu TW)

TT	NỘI DUNG	Đánh giá
I	**Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	Đạt/không đạt
1.	***Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá (gửi kèm tài liệu chứng minh)***	
1.1	*Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc*	***Đạt***
1.2	*Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện*	***Đạt***
2.	***Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá (gửi kèm tài liệu chứng minh)***	
2.1	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	***Đạt***
2.2	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	***Đạt***
3.	***Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên*** ***Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp*** ***(gửi kèm tài liệu chứng minh)***	***Đạt***
4.	***Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến (gửi kèm tài liệu chứng minh)***	***Đạt***
5.	***Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá (Cam kết)***	***Đạt***
III	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả** *(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)*	
1.	***Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao***	***Đạt***
2.	***Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)***	***Đạt***

TT	NỘI DUNG	Đánh giá
3.	***Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá***	***Đạt***
4.	***Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá***	***Đạt***
IV	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**	
1.	***Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)***	***Đạt***
	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	
2.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề***	***Đạt***
	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	
5.	***Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)***	***Đạt***
	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	
6.	***Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	***Đạt***
	Từ 05 đấu giá viên trở lên	
Kết luận		Đạt
Ghi chú: Chỉ 1 tiêu chí không đạt là đơn vị đấu giá bị loại		

PHỤ LỤC 2:

DANH MỤC TÀI SẢN BÁN ĐẤU GIÁ

(Kèm theo Thông báo số: 2144 /TB - HHTM ngày 30 tháng 10 năm 2026)

TT	Tên tài sản	ĐVT	SL	Đơn giá thẩm định (VNĐ)	Thành tiền thẩm định (VNĐ)
1	Hãng sản xuất: MISTUBISHI Mã hiệu: L300 Nước sản xuất: Nhật bản Loại xe: Ô tô cứu thương Biển kiểm soát: 31A - 6877 Số khung: JMYHNP13W5A000967 Số máy: 4G63LA0628 Năm sản xuất: 2005. Hết niên hạn sử dụng theo quy định là ngày 31/12/2025. Năm đưa vào sử dụng: 2005, đã hết thời gian sử dụng để tính hao mòn tài sản theo quy định. Hiện trạng: Đã hỏng, đã chạy 256.391 km.	Chiếc	1	8.800.000	8.800.000
2	Hãng sản xuất: Toyota Mã hiệu: Hiace Nước sản xuất: Nhật Bản Loại xe: Ô tổ khách Biển kiểm soát: 29A – 042.32 Số khung: JTFJX02P400003372 Số máy: 2TR0186280 Năm sản xuất: 2005. Hết niên hạn sử dụng theo quy định là ngày 31/12/2025. Năm đưa vào sử dụng: 2006, đã hết thời gian sử dụng để tính hao mòn tài sản theo quy định; Hiện trạng: Đã hỏng, đã chạy 668.965 km.	Chiếc	1	10.100.000	10.100.000
3	Hãng sản xuất: Toyota Mã hiệu: Hiace Nước sản xuất: Nhật Bản Loại xe: Ô tổ khách Biển kiểm soát: 29A – 042.30 Số khung: JTFJX02P005001413 Số máy: 2TR0184662 Năm sản xuất: 2005. Hết niên hạn sử dụng theo quy định là ngày 18/12/2025. Năm đưa vào sử dụng: 2006, đã hết thời gian sử dụng để tính hao mòn tài sản theo quy định; Hiện trạng: Đã hỏng, đã chạy 628.099 km	Chiếc	1	10.100.000	10.100.000
4	Hãng sản xuất: Toyota Mã hiệu: Hiace Nước sản xuất: Nhật Bản Loại xe: Ô tổ khách Biển kiểm soát: 29A – 042.93 5Số khung: JTFJX02P100003359 Số máy: 2TR0185744 Năm sản xuất: 2005. Hết niên hạn sử dụng theo quy định là ngày 07/11/2025.	Chiếc	1	10.100.000	10.100.000

TT	Tên tài sản	ĐVT	SL	Đơn giá thẩm định (VNĐ)	Thành tiền thẩm định (VNĐ)
	Năm đưa vào sử dụng: 2006, đã hết thời gian sử dụng để tính hao mòn tài sản theo quy định; Hiện trạng: Đã hỏng, đã chạy 628.099 km.				
5	Hãng sản xuất: Hyundai Mã hiệu: Porter II Nước sản xuất: Hàn Quốc Biển kiểm soát: 31A – 7665 Số khung: KMFZCX7JAA557982 Số máy: D4CB9555991 Năm sản xuất: 2009 Năm đưa vào sử dụng: 2010, đã hết thời gian sử dụng để tính hao mòn tài sản theo quy định; Hiện trạng: Đã hỏng, đã chạy 430.924 km.	Chiếc	1	12.300.000	12.300.000
6	Hãng sản xuất: Hyundai Mã hiệu: Porter II Nước sản xuất: Hàn Quốc Biển kiểm soát: 31A-7633 Số khung: KMFZCX7JAAU554936 Số máy: D4CB9551627 Năm sản xuất: 2009 Năm đưa vào sử dụng: 2010, đã hết thời gian sử dụng để tính hao mòn tài sản theo quy định; Hiện trạng: Đã hỏng, đã chạy 420.534 km.	Chiếc	1	47.000.000	47.000.000
7	Hãng sản xuất: Hyundai Mã hiệu: Porter II Nước sản xuất: Hàn Quốc Biển kiểm soát: 31A-7654 Số khung: KMFZCX7JAAU558834 Số máy: D4CB9542933 Năm sản xuất: 2009 Năm đưa vào sử dụng: 2010, đã hết thời gian sử dụng để tính hao mòn tài sản theo quy định; Hiện trạng: Đã hỏng, đã chạy 412.734 km.	Chiếc	1	37.600.000	37.600.000
8	Hãng sản xuất: Hyundai Mã hiệu: Porter II Nước sản xuất: Hàn Quốc Biển kiểm soát: 31A - 7632 Số khung: KMFZCX7JAAU557504 Số máy: D4CB9555261 Năm sản xuất: 2009 Năm đưa vào sử dụng: 2010, đã hết thời gian sử dụng để tính hao mòn tài sản theo quy định; Hiện trạng: Đã hỏng, đã chạy 424.587 km.	Chiếc	1	40.000.000	40.000.000